

** Người bào chữa cho bị cáo Vũ Minh Đ:* Luật sư Lê Bá C, Công ty luật C thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; Địa chỉ: thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (Bị cáo có đơn đề nghị từ chối luật sư bào chữa; Đơn đề ngày 20/8/2019).

** Người bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên X.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Định Văn S, chức vụ: Chủ tịch. Vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Khắc Đ, sinh năm 1969, chức vụ: Trưởng Văn phòng đại diện công ty TNHH MTV X tại Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKTT: Quảng Bình. Địa chỉ liên lạc: Văn phòng đại diện công ty TNHH MTV X, thành phố H. (Giấy ủy quyền ngày 18/6/2018). Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/10/2017, trong lúc đang ngồi uống cà phê cùng với chị Nguyễn Thị Mỹ L (sinh năm 1997, Gia Lai) tại quán cà phê vỉa hè ở kiệt 53 đường H, phường P, thành phố H; Vũ Minh Đ đã mua 02 tờ vé số do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên X (viết tắt Công ty xổ số Quảng Nam) phát hành, mở thưởng vào ngày 10/10/2017 của một người bán vé số dạo không rõ họ tên, địa chỉ, rồi Đ cho chị L một tờ vé số không rõ mã dự thưởng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ dò kết quả xổ số trên mạng thì biết vé số mình mua không trúng thưởng. Lúc này, do đang nợ tiền của nhiều người, nên Đ nảy sinh ý định làm giả vé số trúng thưởng giải đặc biệt trị giá 02 tỷ đồng để đem đi đổi thưởng lấy tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ. Đ đã giữ lại tờ vé số không trúng thưởng và thu gom các tờ vé số không trúng thưởng khác của Công ty xổ số Quảng Nam, để scan và chỉnh sửa lại tờ vé số không trúng thưởng thành tờ vé số có mã dự thưởng “ 728106” trúng giải đặc biệt 02 tỷ đồng của kỳ quay số mở thưởng ngày 10/10/2017 của Công ty xổ số Quảng Nam. Thực hiện ý định trên, ngày 20/10/2017, Đ từ thành phố H ra Hải Phòng để tìm đến các cơ sở in ấn, photocopy, với mục đích thuê người làm giả vé số trúng thưởng nhưng không ai nhận làm. Đến tối ngày 23/10/2017, Đ về nhà trọ ở thành phố Hải Phòng, tự mình sử dụng dao (loại dao Thái Lan dùng gọt trái cây) và thước kẻ để cắt các con số 2, 8, 0, 1, 6 trên các tờ vé số không trúng thưởng rồi dùng hồ dán các con

số này lên một tờ vé số khác có con số đầu tiên là số 7 cho giống với tờ vé số do Công ty xổ số Quảng Nam phát hành có số dự thưởng “728016”, là số dự thưởng trúng giải đặc biệt trị giá 02 (hai) tỷ đồng trong kỳ quay mở thưởng ngày 10/10/2017 của Công ty xổ số Quảng Nam.

Sáng ngày 24/10/2017, Đ đem tờ vé số tự mình làm giả đưa đến cơ sở photocopy ở thành phố Hải Phòng, thuê một nữ nhân viên (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) scan tờ vé số Đ tự làm giả để in lại một tờ vé số khác giống như tờ vé số trúng giải đặc biệt thật với giá 50.000 đồng. Lúc nhờ in, Đ nói với người nhân viên này mục đích là để sưu tập. Sau khi làm xong tờ vé số giả, đến ngày 27/10/2017, Đ điện thoại vào số máy điện thoại cố định của Công ty xổ số Quảng Nam (lấy từ mặt sau của tờ vé số), nói với nhân viên của Công ty là Đ trúng giải đặc biệt (không nói mở thưởng ngày nào) và hỏi địa chỉ nhận thưởng, Đ cho biết là đang làm việc tại Huế nên được hướng dẫn đến nhận thưởng tại Văn phòng đại diện của Công ty tại Huế. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/10/2017, Đ đi đến Văn phòng đại diện của Công ty xổ số Quảng Nam tại Thừa Thiên Huế, tại thành phố H. Đ đưa tờ vé số giả được scan và in lại từ tờ vé số do Đ cắt dán giống như thật cho anh Lê Khắc Đ1 (sinh năm 1969, Trưởng văn phòng đại diện Công ty xổ số Quảng Nam tại Huế) và yêu cầu được nhận tiền thưởng của giải đặc biệt có giá trị 02 tỷ đồng của tờ vé số giả có mã dự thưởng “728016” kỳ quay số mở thưởng ngày 10/10/2017. Đ được anh Đ1 hướng dẫn ghi tên, tuổi, số chứng minh ở mặt sau tờ vé số mà Đ đem đến nhận thưởng. Sau khi kiểm tra bằng nhiều biện pháp như mắt thường, soi tia cực tím, kiểm tra và đối chiếu thông tin về vé trúng giải thưởng đặc biệt tại Công ty. Anh Định đã phát hiện tờ vé số mà Đ đem đi nhận thưởng là giả nên đã báo cơ quan công an để giải quyết.

Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra: 01 tờ vé số loại 10.000 đồng, số dự thưởng 728106, ký hiệu G, kỳ quay mở thưởng QNa-41 ngày 10-10-2017 của Công ty xổ số kiến thiết Quảng Nam.

Ngày 02/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trưng cầu giám định tài liệu thu giữ. Tại kết luận giám định số 381/GĐ ngày 10/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: tờ vé số này là giả.

Ngày 31/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã cho Vũ Minh Đ tiến hành thực nghiệm điều tra về việc sử dụng thước kẻ, dao, hồ

dán và các tờ vé số của công ty xổ số kiến thiết Quảng Nam để tạo thành tờ vé số có số dự thưởng là “728106”, có chụp ảnh kèm theo, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của Đ.

Với các nội dung trên,

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 25/3/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (chưa đạt).

Áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2016/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, BLHS năm 2015 (Điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999), Điều 15, khoản 1, khoản 3 Điều 57 BLHS năm 2015 (Điều 18, khoản 1, khoản 3 Điều 52 BLHS năm 1999), Điểm a, khoản 4, Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Minh Đ 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định,

Ngày 08/4/2019, bị cáo Vũ Minh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo ngoài xã hội để có những việc làm có ích, đóng góp cho cộng đồng và tu tập Phật pháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/10/2017, bị cáo đi từ thành phố H ra thành phố Hải Phòng mục đích tìm đến các cơ sở in ấn thuê người làm giả vé số trúng thưởng để nhận thưởng tiêu xài cá nhân và trả nợ.

Tối ngày 23/10/2017, bị cáo về nhà trọ sử dụng dao và thước kẻ để cắt các con số 2, 8, 0, 1, 6 trên các tờ vé số không trúng thưởng rồi dùng hồ dán các con số này lên một tờ vé số khác có con số đầu tiên là số 7 cho giống với tờ vé số do Công ty xổ số Quảng Nam phát hành có số dự thưởng “728016”, là số dự thưởng trúng giải đặc biệt trị giá 02 (hai) tỷ đồng trong kỳ quay mở thưởng ngày 10/10/2017 của Công ty xổ số Quảng Nam.

Sáng ngày 24/10/2017, bị cáo mang tờ vé số tự mình làm giả đến cơ sở photocopy để Scan tờ vé số mà bị cáo tự làm giả để in lại một tờ vé số khác giống như tờ vé số trúng giải đặc biệt thật với giá 50.000 đồng. Sau khi làm xong tờ vé số giả, đến ngày 27/10/2017 bị cáo liên lạc vào số điện thoại cố định của Công ty xổ số Quảng Nam, nói với nhân viên của Công ty là bị cáo trúng giải đặc biệt và hỏi địa chỉ nhận thưởng. Bị cáo cho biết mình đang làm việc tại thành phố H nên được hướng dẫn đến nhận thưởng tại Văn phòng đại diện của Công ty ở thành phố H.

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 30/10/2017, bị cáo đến Văn phòng đại diện của Công ty xổ số Quảng Nam tại thành phố H, bị cáo đưa cho nhân viên của Công ty xổ số Quảng Nam tờ vé số giả để nhận tiền thưởng giải đặc biệt thì bị phát hiện là giả nên báo cơ quan Công an đến giải quyết.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên bố Vũ Minh Đ, phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 (phạm tội chưa đạt) Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Minh Đ, thấy:

Bị cáo Vũ Minh Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi làm giả tờ vé số trúng thưởng giải đặc biệt, giá trị 02 tỷ đồng của Công ty XSKT tỉnh Quảng Nam nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Công ty. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 04 năm 06 tháng tù là có căn cứ.

Sau khi phạm tội, bị cáo xuất gia đi tu tại tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo có Biên bản thỏa thuận với Công ty X vào ngày 02/4/2019, thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho thương hiệu của Công ty là 5.000.000đ (Phiếu thu số 001/4HUE ngày 04/4/2019 của Công ty X – Văn phòng đại diện tại Huế).

Bị cáo được Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh có công văn đề nghị cho bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội (Công văn không số, đề ngày 02/4/2019); Bị cáo được 148 hộ gia đình tại thôn C, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng ký đơn đề nghị cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có điều kiện tu hành (Đơn được UBND xã Q xác nhận ngày 04/4/2019); Hiện nay, bị cáo đang theo học chương trình Trung cấp Phật học của Phật giáo tại Trường Trung cấp Phật học tỉnh Hải Dương, niên khóa VIII (2018-2022), tại tỉnh Hải Dương (xác nhận của Trường Trung cấp Phật học do Đại Đ Thích Quảng T ký). Quá trình tu tập, bị cáo đã được Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh xác nhận Thế Danh Vũ Minh Đ (bị cáo Vũ Minh Đ) có pháp danh Thích Trí Minh, đã thụ giới Tỳ Khiêu tại giới đàn Trúc Lâm Tam Tổ lần thứ X ngày 10/02/2018 (xác nhận vào ngày 26/12/2018).

Tổng hợp các tình tiết nêu trên, xét thấy, cần áp dụng chính sách hình sự nhân đạo đối với người phạm tội hiện nay đã xuất gia tu hành, biết ăn năn, hối cải. Nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần có một thời gian thử thách cần thiết cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, với lý do:

Trước khi phạm tội, bị cáo có quá trình nhân thân tốt. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại, bị cáo cũng được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 BLHS năm 2015 xử phạt 04 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Nhận thấy, bị cáo là người đang có phẩm vị Đại Đ, theo xác nhận của Ban trị sự giáo hội Phật giáo tỉnh Quảng Ninh. Bị cáo đã xuất gia, tu tập tại chùa H, đã sám hối, hành thiện, góp công lớn trong việc xây dựng chùa Q được nhân dân và chính quyền ghi nhận. Bị cáo được tổ chức Tôn giáo bảo lãnh và xin cho hưởng án

treo. Hiện tại, bị cáo đã hướng thiện, cải tà quy chính xem như mục đích cải tạo đã đạt được. Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn, áp dụng Điều 65 BLHS 2015 để cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy kháng cáo của bị cáo có cơ sở.

Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015 chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Vũ Minh Đ; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đề nghị này phù hợp với nhận định của HĐXX, có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo Vũ Minh Đ được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Minh Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng: điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS năm 1999); Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (Điều 18; khoản 1, khoản 3 Điều 52 BLHS năm 1999); Điều 65 BLHS năm 2015; điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999.

[1] Xử phạt: Bị cáo Vũ Minh Đ 03 (Ba) năm tù. Về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (phạm tội chưa đạt). Nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 02/10/2019. Giao bị cáo Vũ Minh Đ cho UBND phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo bị cáo Vũ Minh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT,
Phòng HSNV-CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Long